

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 87/2019/HS-ST
Ngày 05 - 11 - 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quốc Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Nhung

Bà Bùi Thị Hân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đường Thái Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1996 tại thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. HKTT: Thôn Đ, xã N, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: không; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1964 và con bà Trần Thị M, sinh năm 1971; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

- Người làm chứng:

Anh Đinh Văn D, sinh năm 1991 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ 20 phút ngày 03/8/2019, Nguyễn Văn V đã gọi điện thoại cho 01 nam giới (theo V khai là bạn xã hội mới quen không biết tên tuổi, địa chỉ) để hỏi mua ma túy. V và người nam giới này hẹn gặp nhau ở khu vực cổng khu công nghiệp B thuộc xã T, huyện B để mua bán ma túy. Sau đó V thuê xe taxi của anh Đinh Văn D đến điểm hẹn mua của người nam giới nêu trên 01 gói ma túy (Methamphetamine) với giá 300.000đ, rồi lên xe taxi đang chờ để đi về. Khi đi đến khu vực ngã ba thuộc thôn G, xã N, thành phố P, V bảo anh D dừng xe để vào quán tạp hóa gần đó mua thuốc lá, thì bị Công an thành phố Phúc Yên kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Về việc thu giữ vật chứng gồm:

- Thu tại túi quần trước bên trái đang mặc của Nguyễn Văn V 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các tinh thể dạng đá. V tự khai nhận là ma túy vừa mua để sử dụng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1.

- Tạm giữ của Nguyễn Văn V 01 chiếc coóng bằng thủy tinh và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, màn hình bị nứt vỡ.

Tại kết luận giám định số 1558/KLGĐ ngày 07/8/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định và kết luận: *“Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3798g, loại Methamphetamine”*. Hoàn lại đối tượng giám định còn lại sau giám định A1=0,1657 gam và toàn bộ bao gói.

Tại Cáo trạng số 84/CT - VKSPY ngày 15 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử cho Bị cáo V hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Văn V; sau khi đánh giá tính

chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo V từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 07 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 8 năm 2019, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như: lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 03 tháng 8 năm 2019; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 55 phút ngày 03 tháng 8 năm 2019, tại khu vực ngã ba thôn Góc Duối, xã Ngọc Thanh, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 0,3798 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an thành phố Phúc Yên bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn V đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 84/CT - VKSPY ngày 15 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người nghiện ma túy, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xử lý nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra xác minh ngày 24/9/2019 và tại phiên tòa làm rõ bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng. Vì vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với anh Đinh Văn D không biết V mua và tàng trữ ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với người bán ma túy cho V, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[6] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu huỷ toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định: A1=0,1657g và 01 chiếc coóng bằng thủy tinh màu trắng là dụng cụ sử dụng ma túy.

Cần tịch thu bán xung công quỹ Nhà nước đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, màn hình bị vỡ nứt, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03 tháng 8 năm 2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định ký hiệu A1= 0,1657g và 01 chiếc coóng bằng thủy tinh màu trắng là dụng cụ sử dụng ma túy.

Cần tịch thu bán xung công quỹ Nhà nước đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, màn hình bị vỡ nứt, đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21 tháng 10 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Vũ Quốc Bình

